

Ngồi và Viết không đúng giờ

Tên: Nguyễn Hoàng Quốc

Thị trấn: Hải, 04 Tháng 10 Năm 2010 05:06

Một trong những tính xấu thường gặp của “người viết” nhất của người Việt, trong cũng như ngoài nước, là rất ít khi đúng giờ.

Hôm, phút để nhau là chuyện bình thường. Tiếc từng đụn trên mặt, hai tiếng cũng là chuyện bình thường. Các buổi văn nghệ hay ra mắt sách ít khi có thể bắt đầu đúng giờ quy định. Lý do: “vội vàng quá”. Đành phải chờ. Có khi chờ nửa tiếng. Cũng có khi chờ cả tiếng. Mòn mặt.



Có lẽ biết tính nhau quá nên trong các tiệc của người Việt tại Úc, người ta thường “ăn gian”, ghi thời điểm bắt đầu rồi sẽ, thường là sáu giờ rồi mới chiụ, lúc, theo kinh nghiệm của tôi, nhà hàng... chắc có ai.

Như, lúc tôi qua Úc, nhận được thiệp của nhà thờ mời sinh viên, đúng sáu giờ rồi, tôi có mặt. Nhà hàng vắng tanh. Các nhân viên đang dọn bàn ghế. Cô dâu chú rể chưa tới. Nhà trai nhà gái chưa ai tới. Tôi đi loay quanh, gần nửa tiếng sau, trời tối, cũng chưa thấy năm ba người đến sớm. Nản quá, tôi đi đến một tiệm gần đó, uống cà phê chờ tiếp đến bảy giờ rồi. Lúc trời tối nhà hàng, vẫn thấy là mình đến quá sớm.

Lần khác, tôi đã dám của con gái một người bạn đến nghỉ phép. Thiệp mời vẫn ghi là tiệc của bạn bắt đầu từ 6:30. Người bạn nói với tôi đến sớm để kịp tiếp mặt sẽ bạn bè người Úc trong trường giúp anh. Đúng giờ, tôi tới. Chưa có mấy người bạn Úc. Chúng tôi ngồi chung một bàn, uống nước và tán gẫu, chờ.

Ngồi và Đi không đúng giờ

Tác Giả: Nguyễn Hoàng Quốc

Thứ Hai, 04 Tháng 10 Năm 2010 05:06

Chờ đến khoảng 7 giờ mới thấy gia đình cô dâu chú rể đến; khoảng bảy rưỡi mới thấy khách khứa lần lượt đến. Hơn 8 giờ nghi lễ mới bắt đầu. Người này nói. Người kia nói. Nâng ly chúc mừng nhau. Đến gần 9 giờ, thức ăn mới dọn ra. Lúc này hầu hết các bàn ngồi ở Úc đều đứng dậy cáo v. Lý do: Họ đã quá mệt mỏi sau gần ba tiếng chờ đợi!

Rút kinh nghiệm từ những đám cưới ở tr, sau này, bắt kỳ tiệc cưới ghi máy gì, tôi cũng đứng để nhìn chờ đến khoảng sau 7 giờ mới đến. Vì nhìn ăn mệt.

Mà, nói cho công bằng, không phải chỉ có người Việt Nam. Phấn gần dân châu Á (trừ Nhật Bản) và châu Phi đều có thói quen không đúng giờ như vậy.

Tôi sao?

Tôi nghĩ lý do chính: đều là do văn hóa nông nghiệp.

Nên nhớ: người ta chỉ có ý niệm về sự đúng giờ khi đã có đồng hồ. Mà đồng hồ là sản phẩm của công nghiệp. Công nghiệp càng phát triển, ý niệm về giờ giấc càng chính xác, chính xác không phải từng giờ, từng phút mà còn, thậm chí, từng giây. Vì là sản xuất theo dây chuyền, một sản phẩm của kỹ thuật và tự động hoá, nhu cầu đúng giờ càng cần thiết. Khi người này đúng giờ, người kia cũng cần đúng giờ theo. Kết quả là công nghệ máy, sản xuất đến hành chính, đều chỉ đúng giờ. Mọi công việc: đúng giờ. Hợp hành: đúng giờ. Xã hội xem việc đúng giờ như một đức tính cần thiết của mọi công dân. Khi xét tuyển công nhân viên chức, những người lãnh đạo và quản lý cũng xem tính đúng giờ như một tiêu chí quan trọng. Dạy học lâu năm, tôi thường nhắc nhở yêu cầu với học sinh thi u cho những sinh viên mới tốt nghiệp đang kiếm việc làm. Trong các buổi thi, bao giờ cũng có một chỉ tiêu: sinh viên có nộp bài đúng thời hạn hay không; có đáng tin cậy về giờ giấc hay không.

Vì muốn đúng giờ nên ai cũng đều vội vã. Xe cộ thì có những chuyến tắc hành. Đến giờ xá thì có những người cao tốc. Ăn thì có thức ăn nhanh. Uống thì lo ngại cả phê pha sản phẩm pha bằng máy. Chạy trên tivi hay radio thì đức tính từng giây phút. Và đâu cũng có đồng hồ. Trong nhà có đồng hồ. Trong hãng có đồng hồ. Ngay ngoài phố, người ta cũng treo những chiếc đồng hồ lớn. Mọi sinh hoạt đều quay vòng theo những chiếc đồng hồ này.

Ngô i Vi t không đúng gì

Tác Giả: Nguy n H ng Qu c

Thứ Hai, 04 Tháng 10 Năm 2010 05:06

Trong xã h i nông nghi p, nh t là nông nghi p theo l i c đi n Vi t Nam ngày tr c cũng nh hi n nay, ng c i, ng i ta làm vi c theo nh p đi u t nhiên. Trong cái g i là nh p đi u t nhiên y, quan tr ng nh t là mùa. Ng i ta gieo h t theo mùa. G t hái theo mùa. Ngh ng i theo mùa. Bên c nh mùa là th i gian c th trong ngày. Không ph i th i gian khách quan. Mà là th i gian c th, căn c vào m t tr i và m t trăng.

X a, không ai có đ ng h . Và h cũng ch ng c n đ ng h . Sáng, nghe gà gáy thì d y n u c m. M t tr i lên thì d t trâu bò ra đ ng. Đ ng bóng thì ngh , ăn tr a. Chi u, m t tr i l n ho c s p l n thì l i lừa trâu v . Ng i ta th ng ăn t i tr c khi tr i s p t i h n. Ăn xong, ngh m t lát thì đi ng . R t hi m khi ng i ta làm trái theo cái nh p đi u t nhiên y. Mà làm trái cũng không đ c. N u căn c vào đ ng h , ví d vào mùa đông, ra đ ng quá s m, tr c khi m t tr i m c thì cũng ch ng đ làm gì.

H n n a, trong ho t đ ng đ ng áng, s m hay mu n m t lát, th m chí, m t hai gi , cũng ch ng ch t ai c . Làm s m thì ngh s m. Làm mu n thì ngh mu n. Đang làm vi c, tr i đ m a thì tìm ch trú. Vi c hôm nay ch a xong thì ngày mai hay ngày m t làm ti p.

Nh ng thói quen trong sinh ho t t ng kéo dài c hàng ngàn năm nh v y không d gì phai nh t đ c. Hu ng gì Vi t Nam, chúng ta ch a bao gi tr i qua m t giai đo n quan tr ng trong l ch s Tây ph ng: hi n đ i hoá v i hai n i dung chính là k ngh hoá và t đ ng hoá. Vi c đúng gi , v i chúng ta, rõ ràng, ch a ph i là m t thói quen. S ng ngo i qu c, vì nhu c u sinh s ng, khi làm vi c, ng i ta ph i c g ng đúng gi . Không đúng gi thì b tr l ng, th m chí, b đu i vi c. Nh ng v ph ng đi n xã h i, trong các cu c h p hành, văn ngh , ti c tùng, lúc không ai có quy n tr ng ph t ai, chúng ta th ng tr v thói quen c h u: l m , đ ng đ nh, ch m ch p.

Thành ra, làm gì cũng ph i ch nhau.

Ch đ n m n m i.

Nguy n H ng Qu c